

NGHỊ LUẬN VỀ MỘT HIỆN TƯỢNG ĐỜI SỐNG

(1 tiết)

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Biết nêu ý kiến nhận xét, đánh giá đối với một hiện tượng đời sống.
- Viết được bài nghị luận về một hiện tượng đời sống.

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LUU Ý

1. Về nội dung

a) Nghị luận về một hiện tượng, sự kiện trong đời sống là một hình thức nghị luận xã hội đã được học ở Chương trình THCS. Về căn bản, hình thức nghị luận này ở THPT không có gì khác, song yêu cầu về nội dung và chất lượng nghị luận thì cao hơn, thể hiện ở hiện tượng nêu trong đề bài và các thao tác vận dụng trong bài văn nghị luận. Ở đây vừa thể hiện sự tiếp nối, vừa thể hiện sự nâng cao của cấp THPT.

b) Các hiện tượng trong đời sống ở đây là các hiện tượng xã hội thuộc phạm vi quan tâm của tuổi trưởng thành đối với HS THPT. Các thao tác lập luận thường dùng đã học trong chương trình.

2. Về phương pháp

Phương pháp dạy học bài này chủ yếu là luyện tập, thực hành, tạo điều kiện để hầu hết HS có điều kiện tham gia vào bài học trên lớp, sau đó GV tổng kết các nội dung lí thuyết.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

Hoạt động 1. Tìm hiểu đề, tìm ý, lập dàn ý

1. Nêu Đề 1 và yêu cầu tìm hiểu đề : một hiện tượng và yêu cầu bình luận.

a) GV cho HS đọc nội dung đoạn tin và phân tích. GV có thể nêu câu hỏi : Số lượng lớn thí sinh vi phạm quy chế thi chứng tỏ điều gì ? Các hình thức mang tài liệu tinh vi chứng tỏ điều gì ? Toàn bộ hiện tượng cho thấy mức độ nghiêm trọng như thế nào về thái độ học tập của thí sinh ?

b) *Bình luận*. Đề yêu cầu bình luận, đòi hỏi HS phải làm gì ? (nhắc lại yêu cầu bình luận đã học)

2. *Tìm ý bình luận*

a) Phân tích hiện tượng vi phạm của thí sinh để nêu ý kiến nhận xét. GV nêu vấn đề, yêu cầu HS tìm ý, ghi vào giấy hoặc vở. Sau đây là gợi ý để GV hướng dẫn cho HS :

Hiện tượng nêu trên nói lên điều gì ?

– Hiện tượng thí sinh vi phạm quy chế thi, bị xử lí kỉ luật lên đến hai, ba nghìn người là hiện tượng chứng tỏ một bộ phận thí sinh thiếu tự tin do chưa có kiến thức vững vàng, động cơ, thái độ học tập, thi cử không đúng đắn.

– Hiện tượng sử dụng nhiều hình thức mang tài liệu tinh vi chứng tỏ nhiều thí sinh đã có ý thức vi phạm quy chế từ ở nhà, có chủ ý không tuân thủ quy chế thi, rõ ràng là phạm pháp có ý thức.

– Việc xử lí của các Hội đồng thi chứng tỏ việc thi cử được tổ chức nghiêm túc, các giám thị đã có thái độ nghiêm khắc cần thiết.

Bình luận hiện tượng trên như thế nào ?

– Trước hết cần biết rằng, hàng năm cả nước ta có khoảng tám, chín trăm nghìn cho đến một triệu thí sinh thi đại học. Con số hai, ba nghìn nói trên là rất ít so với tổng số. Đa số thí sinh Việt Nam có thái độ thi cử nghiêm túc, đúng đắn, tôn trọng quy chế thi. Không nên vì một số ít có thái độ sai phạm mà "vơ đũa cả nắm", đánh giá sai toàn bộ thí sinh.

– Tuy nhiên, số thí sinh vi phạm kia vẫn đáng phải phê phán. Có thể phê phán ở những điểm nào ?

+ Thái độ, động cơ học tập.

+ Thái độ gian lận, cố tình vi phạm.

– Biểu dương hoạt động của giám thị.

– Kêu gọi các thí sinh có thái độ đúng đắn trong thi cử.

b) GV gọi một HS đọc các ý, các HS khác bổ sung ; sau đó GV chốt lại các ý chính.

3. *Lập dàn ý*

GV nêu yêu cầu, cho tất cả HS sử dụng các ý đã nêu để lập dàn ý hợp lí theo ba phần của bài, chú ý dàn ý phần thân bài. HS làm bài, sau đó GV thu lại, gọi một số HS đọc và cả lớp xây dựng dàn ý. GV chốt lại dàn ý chính. Có thể lập dàn ý như sau :

a) *Mở bài* : Nêu hiện tượng, trích dẫn đề, nhận định chung.

b) *Thân bài* :

– Phân tích hiện tượng.

– Bình luận hiện tượng :

+ Đánh giá chung về hiện tượng.

+ Phê phán những mặt sai.

+ Khẳng định đa số học sinh có thái độ đúng đắn, giám thị hoàn thành tốt nhiệm vụ coi thi.

c) *Kết bài* : Kêu gọi HS có thái độ đúng đắn trong thi cử, đảm bảo chất lượng các kì thi tuyển sinh.

4. Viết đoạn văn về một ý trong phần thân bài. GV có thể gợi ý HS chọn viết đoạn mở bài, một ý trong thân bài hoặc phần kết bài.

Hoạt động 2. Luyện tập củng cố

Yêu cầu của hoạt động này không chi tiết như *Hoạt động 1*, chỉ cần qua một số câu trả lời, HS chứng tỏ biết phương hướng làm bài là được. GV vẫn yêu cầu HS tìm hiểu đề, tìm ý, lập dàn ý, nhưng có thể chỉ nêu câu hỏi cho một số HS ghi lên bảng, các HS khác tham gia xây dựng bài. GV chốt lại ý chính.

Hoạt động 3. Tổng kết

GV có thể tổng kết các nội dung sau :

– Khi có đề văn yêu cầu nghị luận về một hiện tượng đời sống thì trước hết phải tìm hiểu hiện tượng đời sống được nêu trong đề, phân tích các biểu hiện của nó, lí giải các nguyên nhân và hậu quả.

– Tiếp đến nêu ý kiến nhận xét, đánh giá hiện tượng đó tốt, xấu, lợi, hại như thế nào. Chúng ta cần có thái độ ra sao đối với hiện tượng đó. Trên cơ sở suy nghĩ đó mà lập dàn ý để viết bài cho có mạch lạc, vận dụng kết hợp lí các thao tác nghị luận.